

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Việc đánh giá về kỹ thuật căn cứ theo các tiêu chí đạt/không đạt quy định tại Bảng dưới đây.

Nhà thầu được kết luận là ĐẠT khi tất cả nội dung dưới đây được đánh giá là “đạt”, nhà thầu được kết luận là KHÔNG ĐẠT khi có từ một nội dung trở lên được đánh giá là “không đạt”. Đối với tiêu chí đánh giá tại Mục 1.2 Chương V về đặc tính, cấu hình, thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu: Nhà thầu được kết luận là ĐẠT khi tất cả các nội dung về đặc tính, cấu hình, thông số kỹ thuật được yêu cầu tại Mục 1.2 Chương V được đánh giá là “đạt”, nhà thầu được kết luận là KHÔNG ĐẠT khi có từ một nội dung trở lên được đánh giá là “không đạt”.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
<b>1. Tính hợp lệ của hàng hóa dự thầu</b>		
1.1. Tính hợp lệ của hàng hóa dự thầu theo yêu cầu tại Mục 1.3 Chương V.	- Tất cả hàng hóa tham dự có đề xuất đủ: model, ký mã hiệu, nhãn hiệu sản phẩm theo quy định của nhà sản xuất, tên nhà sản xuất, xuất xứ. - Có đầy đủ tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa và nội dung tài liệu đáp ứng theo yêu cầu tại Mục 1.3 Chương V.	Đạt
	- Có từ 01 loại hàng hóa trở lên nhà thầu tham dự không nêu một trong những nội dung: model, ký mã hiệu, nhãn hiệu sản phẩm theo quy định của nhà sản xuất, tên nhà sản xuất, xuất xứ. - Không có đầy đủ tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa theo yêu cầu tại Mục 1.3 Chương V hoặc có nhưng nội dung tài liệu không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
	Nhà thầu có số công bố hoặc Phiếu tiếp nhận (hoặc Phiếu thông tin) Hồ sơ công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế theo quy định tại Nghị định số 98/2021/NĐ-CP, Nghị định số 07/2023/NĐ-CP và các quy định pháp luật hiện hành	Đạt
1.2. Công bố đủ điều kiện mua bán TTBYT (chỉ áp dụng hàng hóa là thiết bị y tế)	Nhà thầu không có số công bố hoặc Phiếu tiếp nhận (hoặc Phiếu thông tin) Hồ sơ công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế theo quy định tại Nghị định số 98/2021/NĐ-CP, Nghị định số 07/2023/NĐ-CP và các quy định pháp luật hiện hành.	Không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
<b>2. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa</b>		
Đặc tính, cấu hình, thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu theo yêu cầu tại Mục 1.2 Chương V.	- Tất cả hàng hóa nhà thầu tham dự có đặc tính, cấu hình, thông số kỹ thuật hoàn toàn đáp ứng yêu cầu tại Mục 1.2 Chương V. <i>(Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa được xét trên nội dung kê khai tại Bảng chào đáp ứng kỹ thuật theo mẫu tại Mục 1.3.1 Chương V và catalogue, tài liệu kỹ thuật do nhà thầu cung cấp).</i>	Đạt
	- Có từ 01 loại hàng hóa trở lên nhà thầu tham dự có đặc tính, cấu hình, thông số kỹ thuật không đáp ứng yêu cầu tại Mục 1.2 Chương V.	Không đạt
<b>3. Kế hoạch tổ chức thực hiện, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa và tiến độ cung cấp</b>		
3.1. Tiến độ cung cấp	Tiến độ cung cấp hàng hóa đáp ứng đầy đủ nội dung theo yêu cầu của E-HSMT tại Mẫu số 01A. Phạm vi cung cấp.	Đạt
	Tiến độ cung cấp hàng hóa không đáp ứng nội dung theo yêu cầu của E-HSMT tại Mẫu số 01A. Phạm vi cung cấp.	Không đạt
3.2. Kế hoạch thực hiện và biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa	Có đề xuất cụ thể, nội dung công việc, cách thức tiến hành phù hợp với tiến độ thực hiện.	Đạt
	Không có đề xuất.	Không đạt
<b>4. Bảo hành, bảo trì</b>		
Thời gian Bảo hành theo tiêu chuẩn của hãng sản xuất	Thời gian bảo hành $\geq 12$ tháng <i>(Nhà thầu phải có bảng cam kết thực hiện đầy đủ các nội dung bảo hành theo quy định của nhà sản xuất trong thời gian trên, cam kết phải có đầy đủ chữ ký và con dấu của nhà thầu)</i>	Đạt
	Thời gian bảo hành $< 12$ tháng <i>(Nhà thầu không có bảng cam kết thực hiện đầy đủ các nội dung bảo hành theo quy định của nhà sản xuất trong thời gian trên, hoặc cam kết không có đầy đủ chữ ký và con dấu của nhà thầu)</i>	Không đạt

Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
<p><b>Kết luận:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chí trên đều đạt.</li> <li>- Không đạt: Khi có ít nhất một tiêu chí không đạt</li> </ul>	

**Ghi chú:**

Đối với các tài liệu tại các tiêu chí đánh giá 1.2, 3.2, 4 nói trên: trường hợp nhà thầu thiếu tài liệu thì được bổ sung trong quá trình đánh giá E-HSDT. Trường hợp nhà thầu không bổ sung tài liệu trong khoảng thời gian hợp lý theo yêu cầu của Bên mời thầu hoặc có bổ sung nhưng nội dung tài liệu không đáp ứng yêu cầu thì E-HSDT của nhà thầu được coi là không đáp ứng các tiêu chí đánh giá về kỹ thuật và bị loại.

Địa chỉ: Số 261 Đường Phùng Hưng - Phường Hà Đông - Thành phố Hà Nội.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng.

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ.

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý I/2026.

- Loại hợp đồng: Trọn gói.

- Thời gian thực hiện gói thầu: 120 ngày.

**1.2. Yêu cầu về kỹ thuật**

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

**a) Yêu cầu về kỹ thuật chung:**

- Chất lượng: Mới 100%, Chưa qua sử dụng, Năm sản xuất 2025 trở về sau.

- Nhà thầu cam kết thực hiện việc cung cấp, lắp đặt, đào tạo, chuyển giao công nghệ đến bên máy hoạt động bình thường theo đúng tính năng kỹ thuật và được kiểm tra hoạt động trước khi bàn giao.

**b) Yêu cầu về kỹ thuật chi tiết:**

Yêu cầu thông số kỹ thuật quy định trong mục này là tối thiểu, chỉ nhằm mục đích thông số và không nhằm mục đích hạn chế nhà thầu, nhà thầu có thể chọn tiêu chuẩn số kỹ thuật tương đương hoặc tốt hơn. Nhà thầu có văn bản giải trình, cung cấp tài liệu để chứng minh thông số kỹ thuật nhà thầu chào là tương đương hoặc tốt hơn. Trường hợp nhà thầu không có văn bản giải trình, cung cấp tài liệu chứng minh thì bên mời thầu sẽ đánh giá theo đúng tài liệu kỹ thuật của E-HSDT của nhà thầu đã chào.

- Về tất cả thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan, Phòng Kỹ Thuật và Bên mời thầu phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây: